

 23/01/2024

Dòng tiền dịch chuyển sang nhóm Midcaps – Câu chuyện margin – VTP, SIP

YSflex



 Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

 20
24

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá dầu Brent tăng do lo ngại về nguồn cung

- Giá dầu thô Brent kỳ hạn tăng hơn 80 USD/thùng vào thứ Hai, do sự gián đoạn nguồn cung và nhu cầu mạnh mẽ. Công ty năng lượng Novatek của Nga đã tạm dừng hoạt động xuất khẩu ở Biển Baltic do một vụ hỏa hoạn được cho là do một cuộc tấn công bằng máy bay không người lái. Trong khi đó, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Libya tuyên bố khởi động lại dòng chảy từ Sharara, bơm 270,000 thùng mỗi ngày sau ba tuần tạm dừng. Về phía nhu cầu, IEA đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu năm 2024 lên 1.24 triệu thùng/ngày, tăng 180,000 thùng/ngày, nhờ tăng trưởng kinh tế được cải thiện và giá dầu thô giảm trong quý 4. OPEC cũng duy trì dự báo tăng trưởng nhu cầu 2.25 triệu thùng/ngày vào năm 2024
- Đồ thị giá dầu Brent đóng cửa tăng 1.15% trong phiên giao dịch ngày 22/01/2024 duy trì xu hướng tăng. Khả năng giá dầu Brent tiếp tục quán tính tăng và kiểm định vùng kháng cự quanh 81 USD/thùng. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến giá dầu Brent
Nguồn: Tradingeconomics

Phổ Wall tiếp tục ghi nhận mức cao mới

- Phố Wall tăng điểm vào thứ Hai. Các chỉ số trung bình chính đóng cửa ở mức cao kỷ lục khi S&P 500 tăng 0.22%, đạt mức cao mới. Tương tự, chỉ số Dow Jones và Nasdaq 100 đạt mức cao mới, lần lượt tăng 0.36% và 0.32%. Macy's đã tăng 3.5% sau khi từ chối đề xuất trị giá 5.8 tỷ USD để tư nhân hóa nhà bán lẻ này. SolarEdge đã tăng 3.9% sau thông báo của công ty về việc cắt giảm 16% lực lượng lao động. Tuần này, mùa báo cáo tiếp tục với J&J, Netflix, Verizon, 3M, Tesla, IBM, Intel. Các nhà đầu tư cũng đang chờ đợi các dữ liệu kinh tế quan trọng sẽ được công bố trong tuần của Hoa Kỳ, bao gồm cả ước tính trước về tăng trưởng GDP cho Q4, PCE và S&P Global PMI.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 0.36% trong ngày giao dịch 22/01/2024 vượt vùng kháng cự 37,790. Khả năng Dow Jones sẽ tiếp tục duy trì quán tính tăng tiến tới kiểm định fibo mở rộng 0.236 quanh vùng 38,401. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của 3 chỉ số đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	19/01	-	-	0.02%
DB FTSE	19/01	-	-	-0.79%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	19/01	-	-	0.03%
Kim Kindex VN30	19/01	-	-	-0.65%
Premia MSCI	19/01	-	-	-1.19%
Fubon FTSE	22/01	-	-	-0.25%
E1VFN30	18/01	-	-	-0.08%
FUEVFN30	19/01	-	-	-0.31%
FUESSVFL	19/01	-	-	0.53%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

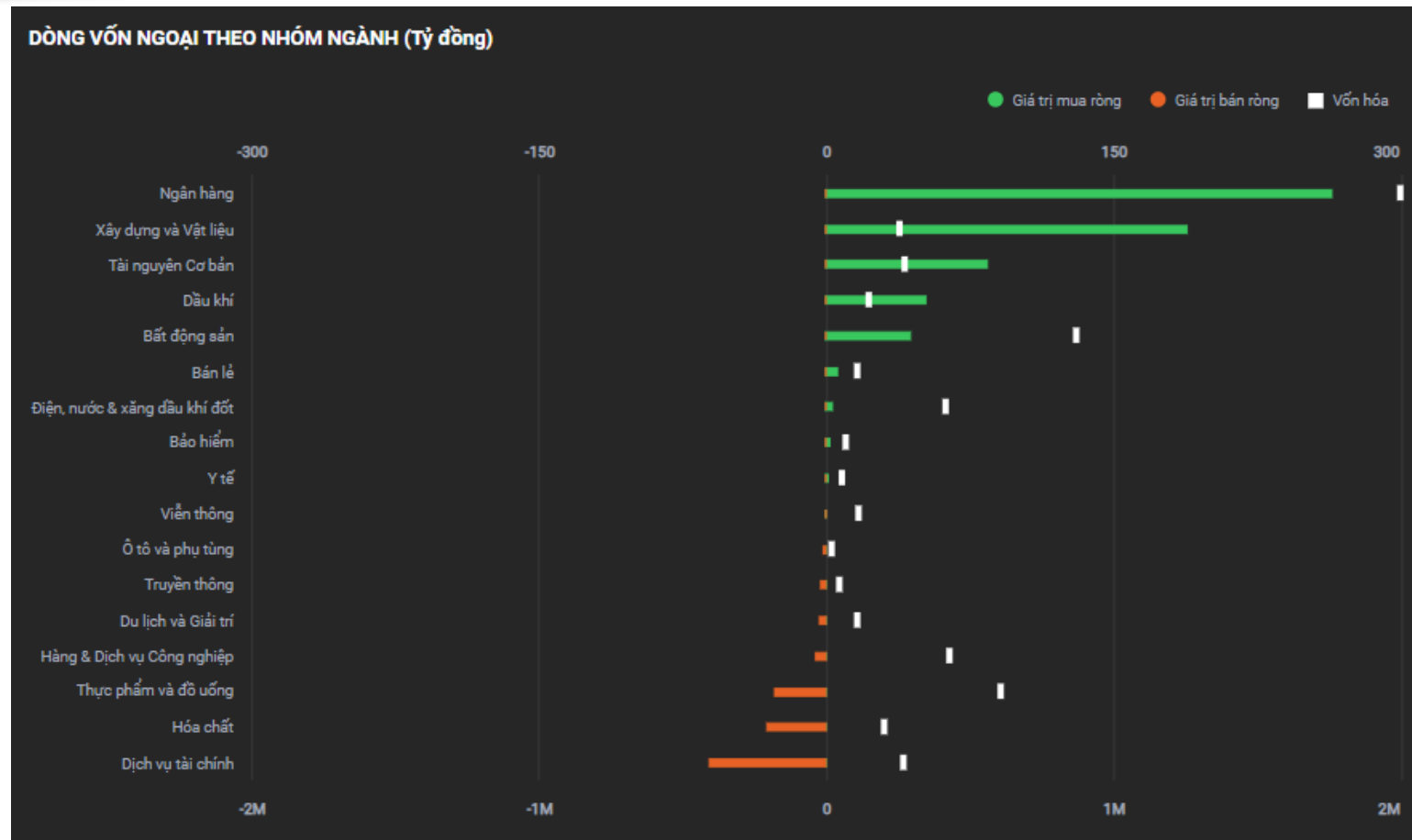
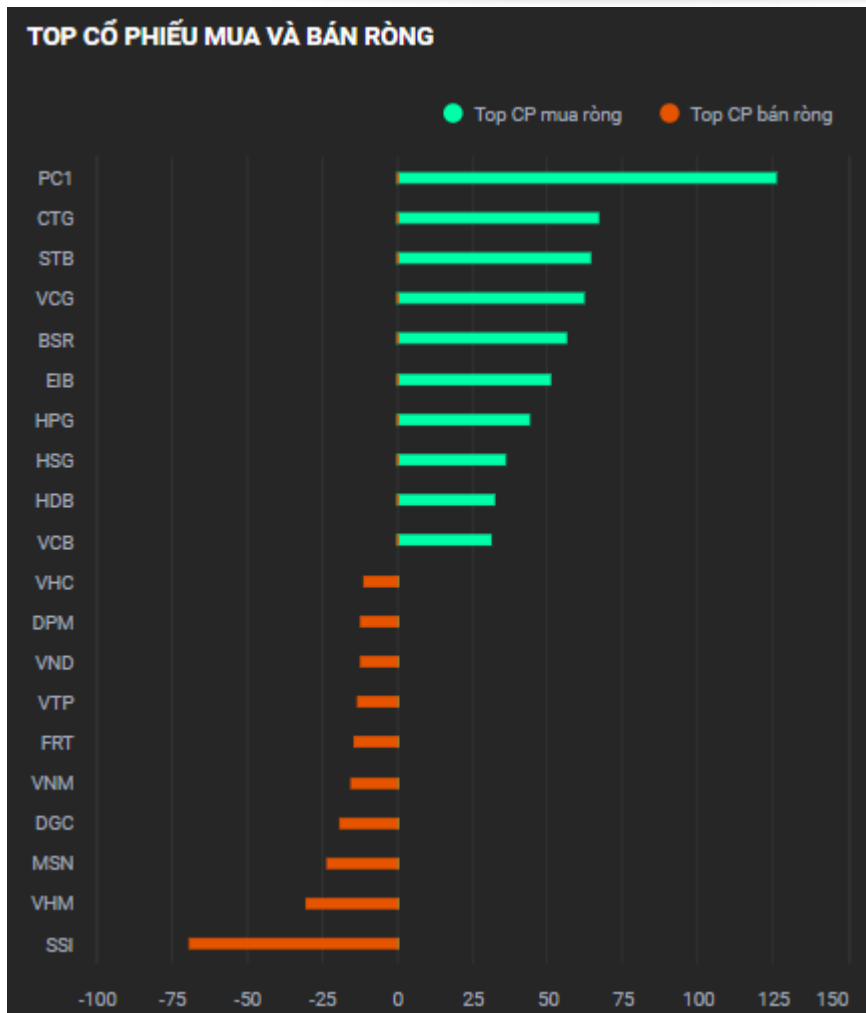
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	22/01/2024	Tuần 22-26/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	509	509	(2,089)	(2,089)	(2,089)	(2,089)
Tự doanh	489	489	2,734	2,734	2,734	2,734
Cá nhân	(1,101)	(1,101)	(1,606)	(1,606)	(1,606)	(1,606)

Khối ngoại mua ròng 509 tỷ, nhóm Ngân hàng tiếp tục được mua ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 489 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
PC1	347.30
VRE	50.98
HPG	18.18
VPB	15.22
E1VFN30	13.21

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
EIB	47.39
CTG	25.96
VCG	14.10
STB	11.79
TMP	4.15



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN30 có thể tăng về mức 1,210 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, dòng tiền có xu hướng quay trở lại nhóm cổ phiếu Midcaps cho nên độ rộng thị trường đang có diễn biến tích cực hơn và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp. Mặc dù, chỉ số VN-Index và VN30 đang tiến vào vùng kháng cự ngắn hạn, nhưng chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư có thể mua và nắm giữ danh mục ngắn hạn, đặc biệt cơ hội mua mới vẫn còn nhiều trong giai đoạn này.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Đồ thị giá chưa thể vượt vùng kháng cự ngắn hạn

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 94.62 điểm (+0.3%) với khối lượng giao dịch tăng 38.5% và trên mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá rất khó có thể vượt hoàn toàn mức kháng cự 95.50 – 95.65 điểm trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao.
- Nhóm cổ phiếu thép dẫn đầu đà tăng, trong đó HSG tăng mạnh nhất trong nhóm thép. Đồ thị giá của HSG tiến sát về mức đỉnh cao nhất 52 tuần với khối lượng giao dịch tăng mạnh cho thấy điểm tích cực là dòng tiền ngắn hạn đã có dấu hiệu khả quan hơn trong ngắn hạn. Tuy nhiên, đồ thị giá cần duy trì đà tăng trong phiên kế tiếp để xu hướng tăng ngắn hạn có thể rõ ràng hơn.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN





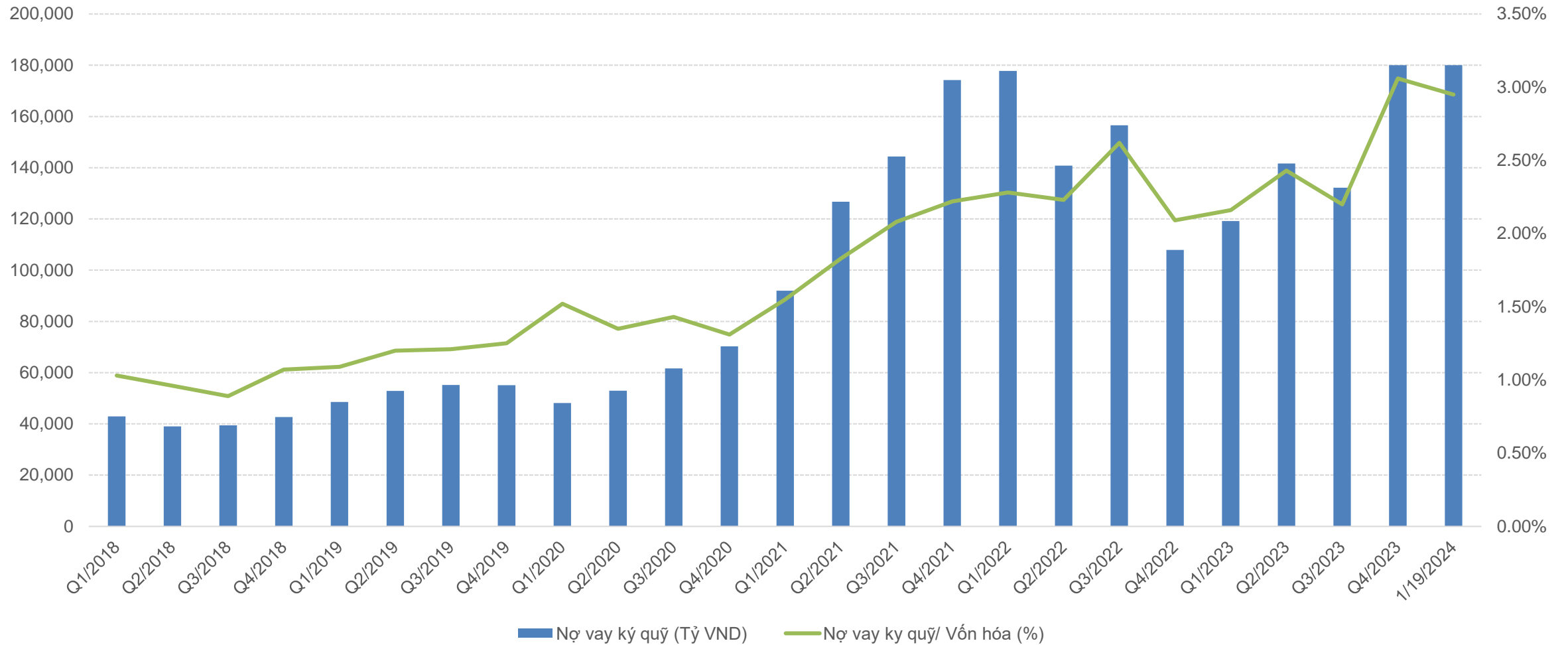
Câu chuyện thị trường

Margin tăng mạnh



Tỷ lệ margin/vốn hóa đạt mức 3%

Nợ vay ký quỹ/ Vốn hóa 3 sàn



Dự địa cho vay margin còn nhiều



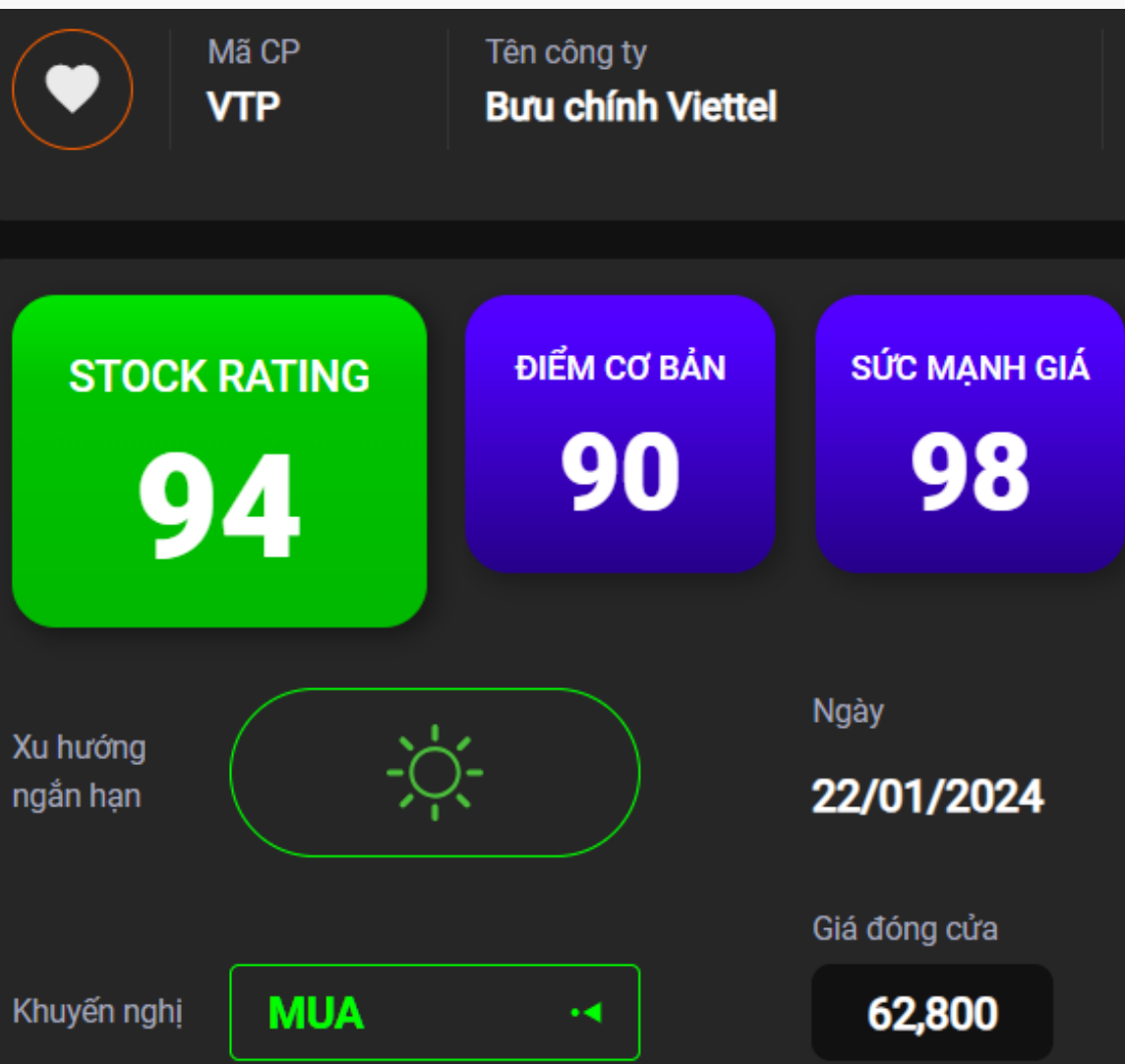


Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

VTP, SIP



VTP – Cải thiện vận hành để tối ưu biên LNG



Kháng cự ngắn hạn 63.50

Hỗ trợ ngắn hạn 60.00

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 68.20

Hỗ trợ trung hạn 45.80

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

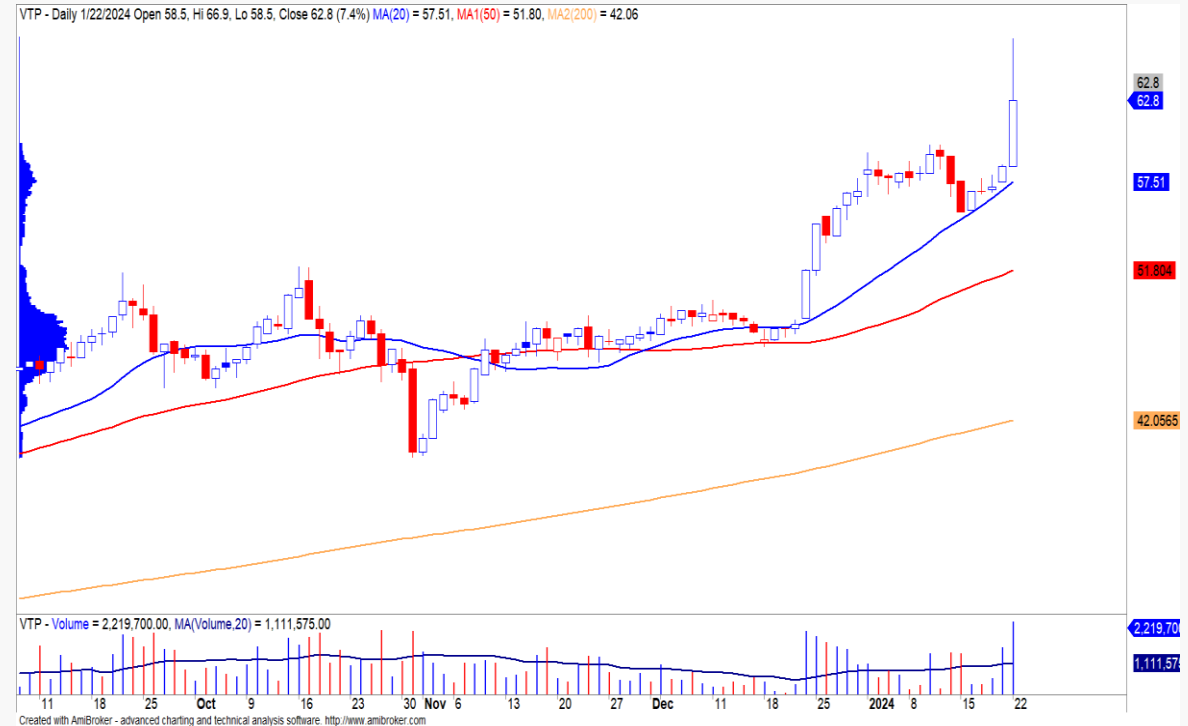
VTP – Cải thiện vận hành để tối ưu biên LNG



- VTP ghi nhận doanh thu 9T2023 là 14,483 tỷ đồng (-12% YoY) và LNST đạt 276 tỷ đồng (+7% YoY), hoàn thành lần lượt 78% và 73% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận 2023.
- Theo chia sẻ từ VTP, doanh thu và lợi nhuận Q4/2023 sẽ tăng trưởng rất tích cực, cả năm 2023, doanh thu và lợi nhuận dự kiến tăng lần lượt 30% và 47% YoY.
- Bất chấp sự cạnh tranh về giá của các đối thủ trong ngành và đối thủ mới gia nhập gần đây Shopee Express (đơn vị logistic của Shopee), VTP đã tránh việc tham gia cạnh tranh về giá mà tập trung vào chất lượng dịch vụ và tối ưu hóa chi phí để hỗ trợ biên lợi nhuận. VTP cũng tích cực giảm tỷ trọng mảng thương mại có biên lợi nhuận thấp. Theo đó, biên lợi nhuận gộp của VTP liên tục cải thiện các quý gần đây. Chúng tôi cho rằng biên lợi nhuận của VTP sẽ tiếp tục cải thiện trong tương lai nhờ các biện pháp tối ưu chi phí. Vừa qua, VTP đã khai trương Tổ hợp công nghệ chia chọn thông minh đầu tiên của Việt Nam với các robot tự động trong nhà kho, giảm 60% lượng nhân sự.
- Bên cạnh đó, VTP đã thành công gia tăng thị phần trong năm 2023 và mục tiêu thị phần là 21% vào cuối năm 2024. Ngoài ra, HOSE cũng vừa có công văn chấp thuận cho VTP chuyển cổ phiếu sang niêm yết và giao dịch trên sàn HSX, đây sẽ là chất xúc tác tích cực cho cổ phiếu.
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, VTP đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 27.3x (tương ứng EPS TTM là 2,274 VNĐ). Mức Stock Rating của VTP ở mức 94 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của VTP đóng cửa tăng 7.4% và đạt mức cao nhất 52 tuần với khối lượng giao dịch tăng 44% so với phiên trước đó. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn sóng tăng 03 trung hạn. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của VTP cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

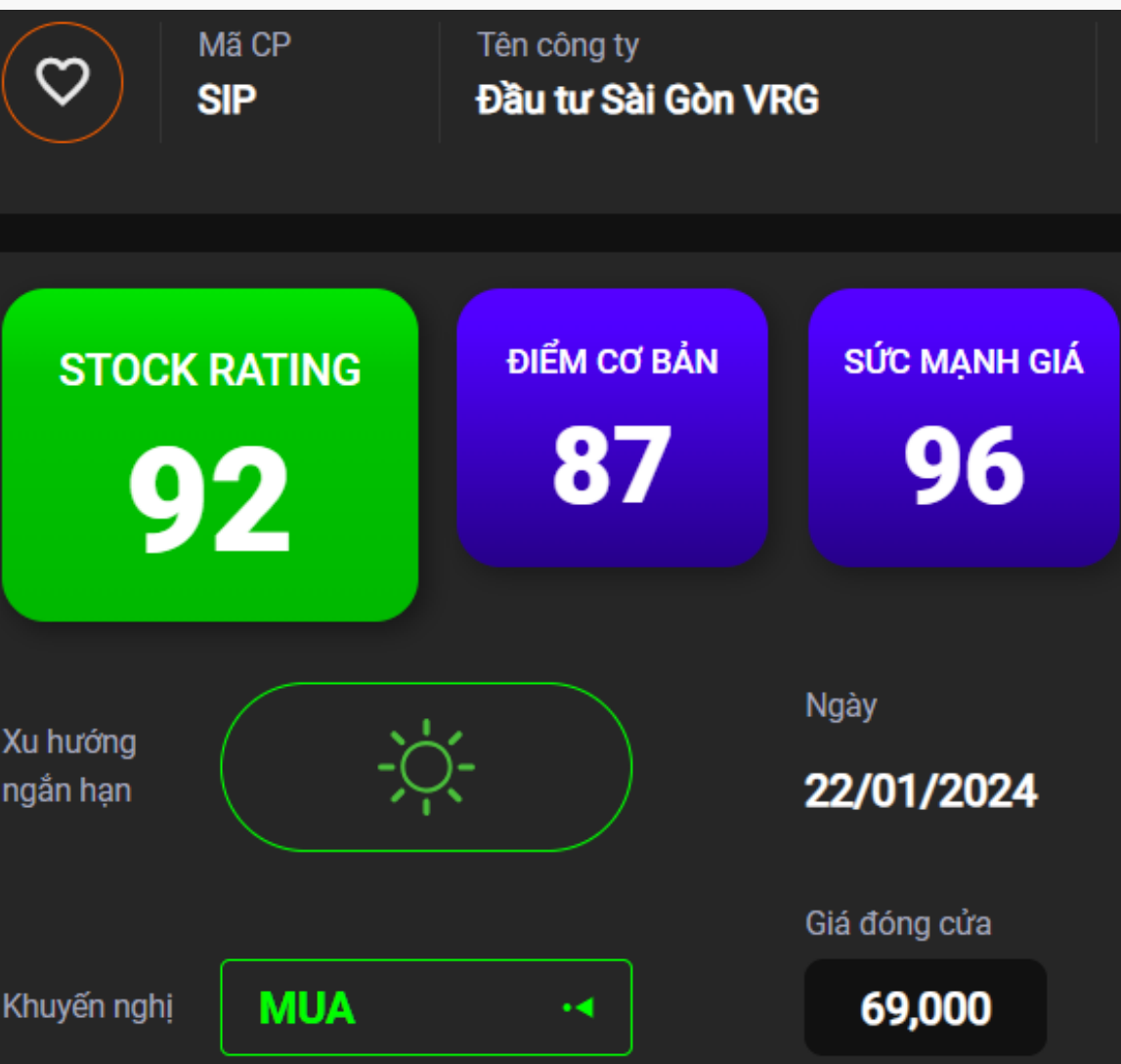
VTP – Cải thiện vận hành để tối ưu biên LNG

Mã CP	VTP
Giá khuyến nghị	62.80
Giá hiện tại	62.80
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	77.39
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	23.24%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	58.24
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	5.20
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	26
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	24.04%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu VTP. Nguồn: YSVN

SIP – Tiềm năng từ sở hữu quỹ đất lớn



Kháng cự ngắn hạn 67.50

Hỗ trợ ngắn hạn 62.40

Xu hướng ngắn hạn TĂNG

Kháng cự trung hạn 70.80

Hỗ trợ trung hạn 49.02

Xu hướng trung hạn TĂNG

SIP – Tiềm năng từ sở hữu quỹ đất lớn



- Chúng tôi đánh giá SIP là doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi trong dài hạn nhờ lượng vốn FDI tiếp tục đổ vào tỉnh Tây Ninh, Đồng Nai, TP.HCM đồng thời phát triển các KCN với đầy đủ các dịch vụ tiện ích như điện, nước, hệ thống kho bãi, cảng....
- Diện tích có thể cho thuê lớn lên tới 1.087ha với KCN Phước Đông GD 2 (hơn 787ha trong đó sẵn sàng cho thuê 290ha), KCN Lê Minh Xuân 3 (105,4 ha), KCN Đông Nam (hơn 49,9ha), Lộc An – Bình Sơn (144,42ha). Đây đều là các địa điểm đang thu hút đầu tư FDI tốt. Đồng thời, nguồn thu từ phí duy tu vận hành từ các khu đã lấp đầy và các khu đang cho thuê cũng đem lại dòng tiền đều và tăng hàng năm khi diện tích cho thuê tăng.
- Mạng điện/nước mang lại nguồn thu ổn định và tăng dần đều khi diện tích cho thuê lũy kế tăng với lợi nhuận gộp 300-400 tỷ VNĐ. Đồng thời, SIP cũng triển khai điện mặt trời áp mái giúp SIP không phụ thuộc vào chính sách giá bán của Bộ Công thương. Hiện tại SIP đã triển khai được tổng công suất lên tới 41 MWp tại cả 04 KCN và đang hoàn thiện 09 MWp khác.
- Tiềm năng trong dài hạn của các khu dân cư với diện tích lớn. Tới hết 9T.2023, SIP đang cho thuê gần 120.000 m2 nhà xưởng.
- Ở mức giá hiện tại, P/E TTM của SIP ở mức 6.9x, thấp hơn mức trung bình ngành 14.3x. Mức Stock Rating của SIP ở mức 92 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của SIP đóng cửa tăng 6.2% với khối lượng giao dịch tăng 51% so với phiên trước đó. Đồng thời, đồ thị giá của SIP có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy đồ thị giá có thể sớm vượt hoàn toàn mức kháng cự ngắn hạn 67.50 trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của SIP cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA cổ phiếu ở mức giá hiện tại.

SIP – Tiềm năng từ sở hữu quỹ đất lớn

Mã CP	SIP
Giá khuyến nghị	69.00
Giá hiện tại	69.00
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	99.91
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	44.80%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	62.84
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.92
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	23
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	37.64%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu SIP. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	92.40	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+56	77.50	87.62	19.23%	NẮM GIỮ
SHS	18.60	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+55	16.00	17.47	16.25%	NẮM GIỮ
SSI	33.95	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	30.30	32.84	12.05%	NẮM GIỮ
PTB	57.00	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+52	56.90	56.10	0.18%	NẮM GIỮ
DXP	12.30	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+49	13.20	12.09	-6.82%	NẮM GIỮ
VIP	11.50	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+48	11.35	11.12	1.32%	NẮM GIỮ
LAS	15.20	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+47	13.60	14.21	11.76%	NẮM GIỮ
BMP	113.30	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+35	92.10	104.30	23.02%	NẮM GIỮ
TNG	19.80	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+29	19.90	18.98	-0.50%	NẮM GIỮ
MBB	22.10	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+19	18.45	21.32	19.78%	NẮM GIỮ
HSG	23.05	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+17	22.70	21.69	1.54%	NẮM GIỮ
CII	18.50	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+10	18.25	17.58	1.37%	NẮM GIỮ
LSS	11.25	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+9	11.35	10.99	-0.88%	NẮM GIỮ
KDH	31.20	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+2	31.30	30.27	-0.32%	NẮM GIỮ
IJC	14.50	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+2	14.55	13.95	-0.34%	NẮM GIỮ
SZC	36.80	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+1	37.35	35.40	-1.47%	NẮM GIỮ
VTP	62.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+0	62.80	58.24	0.00%	MUA
SIP	69.00	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+0	69.00	62.84	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	92.40	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+56	77.50	87.62	19.23%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	69.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+56	61.60	67.48	12.01%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	42.30	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+55	38.70	40.99	9.30%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	45.35	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	39.15	43.37	15.84%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	17.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+53	14.60	16.56	18.84%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.45	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	25.60	25.74	3.32%	29.38	NẮM GIỮ
HCM	24.85	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+53	20.00	23.68	24.25%	34.00	NẮM GIỮ
PDR	28.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+53	23.80	26.92	17.65%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	55.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	50.10	53.19	10.38%	58.78	NẮM GIỮ
PTB	57.00	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+52	56.90	56.10	0.18%	64.87	NẮM GIỮ
HAG	14.00	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+50	9.00	12.80	55.56%	10.56	NẮM GIỮ
BMP	113.30	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+35	92.10	104.30	23.02%	106.87	NẮM GIỮ
PAN	20.55	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+20	20.00	20.12	2.75%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	23.05	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+17	22.70	21.69	1.54%	26.63	NẮM GIỮ
CII	18.50	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+10	18.25	17.58	1.37%	16.84	NẮM GIỮ
NKG	25.20	TĂNG	TĂNG	17/01/2024	T+4	24.90	23.92	1.20%	29.84	NẮM GIỮ
KDH	31.20	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+2	31.30	30.27	-0.32%	34.66	NẮM GIỮ
NLG	39.30	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+2	39.15	37.13	0.38%	44.36	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
SZC	36.80	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+1	37.35	35.40	-1.47%	42.70	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TEG	9.73	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+56	9.80	9.56	-0.71%	12.79	NẮM GIỮ
BSI	52.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+53	39.80	48.73	31.41%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	28.25	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	29.40	27.48	-3.91%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	14.45	16.06	15.57%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.23	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+53	6.10	6.99	18.52%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	49.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+53	38.95	45.34	26.32%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	38.45	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+53	33.75	37.65	13.93%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.50	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+48	11.35	11.12	1.32%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	27.80	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+47	23.00	26.29	20.87%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.80	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+35	11.75	11.69	0.43%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	26.60	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+18	25.10	24.86	5.98%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	41.55	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+17	40.50	40.82	2.59%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.25	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+9	11.35	10.99	-0.88%	13.14	NẮM GIỮ
IJC	14.50	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+2	14.55	13.95	-0.34%	17.09	NẮM GIỮ
TIP	23.80	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+1	23.80	22.52	0.00%	18.09	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.